

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 18-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thành Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đắc Tuyên

Bà Tạ Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Lương Bình N, sinh ngày 11 tháng 12 năm 2002 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKH: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Tổ dân phố N 2, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn M và bà Phạm Thị K; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2023 đến ngày 16/3/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Ngọc Trung K; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Tuấn A; có mặt.

* Tại đầu cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng gồm có Hội đồng xét xử, thư ký tòa án, Kiểm sát viên, người làm chứng.

* Tại đầu cầu thành phần: Tại nhà tạm giữ Công an quận D có bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lương Bình N không có công việc ổn định, thường xuyên sử dụng chất ma túy là cần sa bằng cách cuộn vào giấy thành điều để hút nên N đã nảy sinh bán cần sa để kiếm lời. Khoảng đầu tháng 02/2023, N đến khu vực đường tàu quận Lê Chân mua của một người đàn ông không quen biết 2.000.000 đồng được 01 gói cần sa và 50.000 đồng vỏ gói nilon màu trắng. Về nhà, N lấy gói cần sa mua được chia nhỏ vào các gói nilon mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. N định bán mỗi gói với giá 200.000 đồng, thì N sẽ kiếm lời được 100.000 đồng. Từ tháng 02/2023, N đã bán ma túy (cần sa) cho một số thanh niên tại nhà mình và ở khu vực cổng nhà Cánh Diều nhưng chỉ nhớ đã bán cho Trần Ngọc Trung K 02 lần, Nguyễn Tuấn A 01 lần và 01 nam thanh niên không quen biết 01 lần. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Trong tháng 02/2023 (không nhớ ngày), N ở nhà và chuẩn bị sử dụng 01 điều cần sa thì có bạn là Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2002, nhà ở phường Hải Thành, quận D đến chơi, Tuấn A hỏi mua điều cần sa, N đồng ý và bán cho Tuấn A với giá 50.000 đồng;

Lần thứ hai: Ngày 03/3/2023, Trần Ngọc Trung K, sinh năm 2001, trú tại tổ N 4, phường A, quận D đến nhà hỏi mua ma túy, N đã bán cho K 01 gói cần sa với giá 200.000 đồng;

Lần thứ ba: Ngày 05/3/2023, một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi từ số điện thoại 0364.255.222 đến số 0325.743.531 của N hỏi mua 200.000 đồng cần sa, N đồng ý. Sau đó nam thanh niên này đến nhà mua của N 01 gói cần sa với giá 200.000 đồng.

Lần thứ tư: Ngày 06/3/2023, Trần Ngọc Trung K đến nhà mua của N 01 gói cần sa với giá 200.000 đồng.

Trong thời gian bán ma túy (cần sa), có một số người hỏi mua ma túy loại "thuốc lắc". N thấy việc bán "thuốc lắc" sẽ thu lời cao nên trưa ngày 07/3/2023, N đi xe mô tô đến khu vực đường tàu quận Lê Chân mua của một người phụ nữ không quen biết 1.200.000 đồng được 04 viên nén màu cam (niêm phong mẫu số

1), đựng trong gói nilon màu trắng, N dự tính sẽ bán với giá 400.000 đồng/01 viên, mỗi viên thu lời 100.000 đồng. Mua xong, N cất gói ma túy vào túi quần đùi bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe về nhà lấy thêm 01 gói cần sa đi đến khu vực cổng nhà Cánh Diều, phường A để ai hỏi mua sẽ bán thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ quả tang cùng vật chứng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của N tại tổ dân phố N 2, phường A, quận D, Cơ quan điều tra thu giữ 01 ba lô bằng vải nhãn hiệu PLC ALL-SEASON TECH SYSTEM bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa lá, hoa thực vật khô; 09 gói nilon màu trắng đều chứa lá, hoa thực vật khô đựng trong 01 vỏ hộp trà hình trụ màu xanh, nhãn hiệu Trà Thái N; 47 vỏ gói nilon màu trắng; 01 tập giấy màu hồng; 01 tập giấy màu vàng; 01 điện thoại di động

Tại Bản kết luận giám định số 232/KL-KTHS(MT) ngày 13/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: 04 viên nén màu cam của mẫu số 1 là ma túy có khối lượng 1,36 gam là loại MDMA; thảo mộc khô của mẫu số 2 là ma túy có khối lượng 0,61 gam là loại: Cần sa (hoa, lá cây Cần sa); thảo mộc khô của mẫu số 3 là ma túy có khối lượng 13,39 gam là loại: Cần sa (hoa, lá cây Cần sa).

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 232MT/PC09 là ma túy còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong số 2130656 bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen; 01 ba lô bằng vải nhãn hiệu PLC ALL-SEASON TECH SYSTEM; 01 một vỏ hộp trà nhãn hiệu Trà Thái N màu xanh; 47 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (5x7)cm; 02 tập giấy (01 tập màu hồng kích thước (3x8)cm, 01 tập màu vàng kích thước (2,5x6)cm) N sử dụng để cuộn ma túy cần sa chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận D quản lý. Xe mô tô biển kiểm soát 36B2-378.68, kết quả xác minh chiếc xe là tài sản hợp pháp của anh Lương Văn Duyên (anh trai N), anh Duyên cho N mượn để đi làm không biết N dùng xe đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Duyên

Đối với người đàn ông và người phụ nữ bán ma túy cho Lương Bình N, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau

Đối với Trần Ngọc Trung K và Nguyễn Tuấn A mua ma túy của Lương Bình N số ma túy mua được đã sử dụng hết, Công an quận D đã xử phạt hành chính.

Đối với nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0364.255.222 liên lạc để mua ma túy của N. Kết quả xác định chủ thuê bao số điện thoại trên là chị Phạm Thị Thúy, sinh năm 1975, trú tại tổ 8, phường Hưng Đạo, quận D, Cơ quan điều tra đã

triệu tập nhưng Thúy vắng mặt tại địa phương nên tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 31/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố Lương Bình N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Bình N với mức án từ 07 năm 6 tháng đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ma túy còn lại sau giám định, ba lô, vỏ hộp trà, vỏ túi nilon, 02 tập giấy; 01 sim điện thoại của bị cáo. Đối với 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen của bị cáo dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Buộc sung quỹ số tiền 650.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 02/2023 đến ngày 06/3/2023, bị cáo đã 04 lần bán trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình tại tổ dân phố N 2, phường A, quận

D, cụ thể là tháng 02/2023 bán cho Nguyễn Tuấn A 01 điều cần sa với giá 50.000 đồng; ngày 03/3/2023 bán cho Trần Ngọc Trung K 01 gói ma túy 200.000 đồng; ngày 05/3/2023 bán cho một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy 200.000 đồng; ngày 06/3/2023 tiếp tục bán cho Trần Ngọc Trung K 01 gói ma túy 200.000 đồng, ngày 07/3/2023 bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất giữ trong người 1,36 gam MDMA; 0,61 gam cần sa và số ma túy thu giữ tại nhà là 13,39 gam cần sa đều nhằm mục đích để bán kiếm lời. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, vi phạm Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung: Bị cáo đã 04 lần bán trái phép chất ma túy tại nhà ở của mình tại tổ dân phố N 2, phường A, quận D cho các đối tượng khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự : "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trong khi tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác, gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép chất ma túy nhưng đã tự nguyện khai báo về những lần bán trái phép chất ma túy trước đó được coi là tự thú, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo biết việc mua ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận trong việc mua bán ma túy nên bị cáo đã mua ma túy mang về phân lẻ bán cho các đối tượng khác. Do đó, phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm có mức án tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy: Điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thấy số ma túy còn lại sau giám định liên quan đến việc phạm tội, là vật cấm lưu hành; ba lô, vỏ hộp trà, vỏ túi nilon, 02 tập giấy, 01 sim điện thoại của bị cáo là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen của bị cáo dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Bị cáo đã hưởng lợi 650.000 đồng từ việc bán ma túy cho các đối tượng khác, đây tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Lương Bình N 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2023.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng số ma túy còn lại sau giám định, 01 ba lô bằng vải nhãn hiệu PLC ALL-SEASON TECH SYSTEM, 01 một vỏ hộp trà nhãn hiệu Trà Thái N màu xanh, 47 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (5x7)cm, 02 tập giấy (01 tập màu hồng kích thước (3x8)cm và 01 tập màu vàng kích thước (2,5x6)cm), 01 sim điện thoại số 0325.743.531 của bị cáo. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen đựng trong 01 phong bì niêm phong số 2130656 (các vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng)

Buộc bị cáo nộp lại số tiền 650.000 đồng thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an Q.D;
- Cơ quan THAHS quận D;
- PV06; PC 10;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thành Ngọc